LÁ THƯ MỤC VỤ

Trong chuyến hành hương Âu Châu vừa qua, tôi được ghé thăm thành phố cổ Segovia nơi còn giữ được trọn vẹn một cầu dẫn nước của người La Mã xây dựng khoảng năm 50 đầu Công Nguyên gọi là Roman Aqueduct. Mục đích của các cầu dẫn nước này là để dẫn nước từ nơi cao qua các thung lũng thấp để đến nơi cư dân sinh sống.

Kỹ thuật của người La Mã từ hai ngàn năm trước cho thấy trình độ văn minh rất cao của họ. Aqueduct ở Segovia bây giờ vẫn còn có thể xử dụng để dẫn nước dù đã được dựng nên hai ngàn năm rồi. Đặc biệt cây cầu hai tầng làm bằng đá granit cao 28 mét và dài 813 mét này, được xây bằng cách xếp chồng lên nhau chứ không cần chất dính kết. Nó nằm ngay giữa trung tâm thành phố và là một phần của cảnh quan thành phố hiện tại.

Cha Nguyễn Trọng Tước giới thiệu với đoàn hành hương món heo sữa quay đặc biệt của dân bản địa và gợi ý nên ăn cho biết. Do đó nhóm chúng tôi ngồi vào dãy bàn kê ngay bên cạnh Aqueduct cuả một quán ăn và gọi món heo sữa quay. Khổ nỗi ngôn ngữ bất đồng mà chỉ có một cô phục vụ, tôi đoán gốc thổ dânTrung hay Nam Mỹ, nói được Tiếng Anh để lấy order. Thời gian để ăn trưa là một tiếng nên chúng tôi nghĩ quán sẽ có giờ để làm kịp món chúng tôi muốn. Nhưng bé cái lầm. Tuy chúng tôi kiếm chỗ vắng và xa nhất ngồi nhưng cho đến lúc đứng lên bỏ đi vì nhà hàng làm không kịp, mới biết rằng cả dãy đó là của cùng một nhà hàng mà chỉ có một đầu bếp duy nhất nấu. Tôi gọi món rau bắp cải trộn và heo sưã quay giá 25 Euro. Bắp cải trộn đưa ra sớm ăn hết sạch mà heo quay cả tiếng sau chưa có. Đến lúc đòi tính tiền để đi vì tới giờ, mặc dù món chính heo sưã quay chưa làm xong, tôi cũng phải trả 15 Euro cho điã bắp cải trộn (thực ra chắc chỉ 5 Euro thôi). Cho đến khi chuyến hành hương kết thúc tôi không hề biết mùi vị của món heo sưã quay đặc sản của dân Tây Ban Nha và Bồ Đào Nha ra sao cả. Món chính trong thực đơn đó mãi mãi là một mầu nhiệm đối với tôi. Và món phụ bắp cải trộn là món ăn đắt nhất tôi ăn trong chuyến hành hương vừa qua.

Bài Phúc Âm tuần này kể về câu chuyện của gia đình hai chị em Mácta và Maria. Chuá Giêsu ghé thăm nhà họ trên đường lên Jerusalem, cô chị Mácta chạy đón Chuá vào nhà rồi tất bật lo nấu nướng, còn cô em Maria thì ngồi dưới chân Chuá nghe Chuá dạy bảo. Phúc âm không nói rõ nhưng chúng ta phải hiểu ngầm là hôm đó không chỉ có một mình Chuá Giêsu mà còn có 12 tông đồ đi theo nưã, vì đó là lần lên Jerusalem sau cùng trước khi Chuá chịu khổ nạn. Số thực khách kể cả người em trai Ladarô nữa như vậy là 14 người, nên Mácta một mình lo nấu nướng tất bật mãi chưa xong trong khi cô em thì chẳng chịu phụ giúp mình. Nếu là chúng ta chắc ai cũng phải sốt ruột như Mácta. Vì thế, Mácta không thể không nhắc Chuá *«Em con để con hầu hạ một mình mà Thày không quan tâm sao?»*. Thay vì bảo Maria đứng lên phụ chị một tay thì Chuá lại nhắc Mácta *«Con lo lắng bối rối về nhiều chuyện quá, chỉ có một điều cần mà thôi: Maria đã chọn phần tốt nhất và sẽ không bị ai lấy mất».*

Chuá Giêsu không ghét Mácta, cũng không coi nhẹ việc phục vụ của chị, nhưng buộc lòng Ngài phải lên tiếng. Ngài muốn giải phóng Mácta khỏi nỗi bồn chồn quá mức. Ngài muốn giải phóng chị khỏi cái tôi, khỏi lối nhìn hẹp hòi là việc làm của mình mới quan trọng, để nhận ra điều duy nhất cần thiết: đó là ngồi nghe Chuá nói.

Món chính mà Chuá Giêsu cần lúc đó là muốn dạy bảo hai chị em những điều cần thiết trước khi vĩnh viễn không còn dịp để dạy bảo họ nữa. Thế mà Mácta không hiểu. Do đó, có thể sau này khi Chuá chịu chết Mácta sẽ hối hận vì bỏ lỡ cơ hội ngàn vàng được nghe những lời dạy bảo cuối cùng từ chính miệng của Thày mình.

Trong cuộc sống Kitô hữu của chúng ta cũng vậy. Hãy coi chừng những lo lắng về những chuyện phụ làm chúng ta quên mất chuyện chính, một chuyện cần hơn cả, đó là an tĩnh gặp gỡ và lắng nghe Chúa mỗi ngày trong tư thế khiêm hạ của người môn đệ ngồi dưới chân Chuá.

Cuộc sống bận rộn tất bật hôm nay dễ biến chúng ta thành Mácta: xao động, âu lo, căng thẳng, mất kiên nhẫn. Ngay cả những người làm việc cho Chúa cũng bị cuốn hút vào vòng xoay công việc. Hết chuyện này đến chuyện khác. Có khi mải mê công việc mà bỏ cầu nguyện. Nên có lẽ chúng ta cần bớt việc và thêm giờ cầu nguyện, cần để cho Chúa làm việc nơi ta và qua ta thay vì tự mình bươn chải một mình.

Phải chăng đời Kitô hữu chúng ta phải là sự kết hợp giữa Mácta và Maria, giữa tất bật và an tĩnh, giữa lăng xăng và ngồi yên, giữa hoạt động và cầu nguyện? Để rồi giữa tất bật, ta tìm thấy an tĩnh, giữa lăng xăng, ta thấy mình ngồi yên, giữa hoạt động, ta thấy mình chiêm niệm.

Lm Nguyễn Mộng Huỳnh